

*Định tại Tờ trình số 32/TT-UB ngày 24/6/1998 và đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 8069/TCCB ngày 21/9/1998,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành lập Trường Cao đẳng Sư phạm Bình Định trên cơ sở Trường Sư phạm Bình Định.

**Điều 2.** Trường Cao đẳng Sư phạm Bình Định có nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng giáo viên trình độ cao đẳng và các trình độ thấp hơn.

**Điều 3.** Trường Cao đẳng Sư phạm Bình Định trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo về giáo dục và đào tạo; được hưởng các chính sách, chế độ do Nhà nước áp dụng cho hệ thống các trường đại học và cao đẳng.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ

*Phó Thủ tướng*

PHẠM GIA KHIÊM

**CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 36/1998/CT-TTg ngày 23/10/1998 về kiểm điểm thực hiện Nghị định của Chính phủ ban hành Quy chế Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao.**

Nhằm phát triển Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao, theo quy định chung trên phạm vi cả nước, Chính phủ đã có các nghị định ban

hành Quy chế Khu công nghiệp, số 322/HĐBT ngày 18/10/1991, số 192/CP ngày 28/12/1994 và số 36/CP ngày 24/4/1997.

Qua mấy năm xây dựng và phát triển theo Quy chế Khu công nghiệp của Chính phủ, đến nay chúng ta đã tạo được không khí thuận lợi chung trong các ngành, các cấp về nhận thức vai trò phát triển Khu công nghiệp trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Chúng ta đã hình thành được mạng lưới gồm 60 Khu công nghiệp trong đó có 56 Khu công nghiệp, 3 Khu chế xuất và 1 Khu công nghệ cao, phân bố rộng trên các vùng của đất nước và các Khu công nghiệp đã bắt đầu có đóng góp vào tăng trưởng kinh tế và tạo việc làm (năm 1997 và 9 tháng 1998 đóng góp trên 10% giá trị sản lượng công nghiệp và giá trị xuất khẩu của cả nước, thu hút khoảng 10 vạn lao động). Khu công nghiệp góp phần đô thị hóa vùng nông thôn chậm phát triển, thu hẹp khoảng cách giữa các vùng; đào tạo cán bộ quản lý và công nhân lành nghề; bảo vệ môi sinh, môi trường và sử dụng đất có hiệu quả hơn.

Tuy đã thu được kết quả bước đầu, nhưng sự phát triển Khu công nghiệp trong thời gian qua chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển, công tác quản lý còn nhiều vướng mắc, quyền tự chủ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp chưa được phát huy đầy đủ, chính sách đặc thù đối với Khu công nghiệp chưa rõ. Công tác vận động thu hút đầu tư vào Khu công nghiệp còn nhiều hạn chế. Nguyên nhân dẫn đến những hạn chế nêu trên có nhiều, trong đó có một nguyên nhân quan trọng là có vướng mắc trong khung pháp lý hiện hành, cần được nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện. Chính vì vậy, kỳ họp thứ hai Quốc hội khóa X cuối năm 1997 đã thông qua việc xây dựng Luật Khu công nghiệp, nhằm tạo khung pháp lý cao hơn, điều chỉnh tổng thể hơn, ổn định hơn đối với việc phát triển Khu công nghiệp mà trong thẩm quyền của Chính phủ chưa thực hiện được.

Việc soạn thảo Luật Khu công nghiệp trước hết cần dựa vào tổng kết hoạt động thực tiễn của các

khu công nghiệp hiện có. Nhằm thực hiện nhiệm vụ này, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện việc kiểm điểm thực hiện Quy chế hoạt động Khu công nghiệp của Chính phủ trên một số nội dung sau:

1. Đánh giá chung về hoạt động của Khu công nghiệp trong những năm qua;
2. Công tác quy hoạch phát triển Khu công nghiệp;
3. Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng;
4. Việc phát triển các công trình hạ tầng ngoài hàng rào Khu công nghiệp để đồng bộ hóa với các công trình hạ tầng trong hàng rào Khu công nghiệp;
5. Cơ chế quản lý và tổ chức bộ máy trong quản lý nhà nước đối với hoạt động Khu công nghiệp;
6. Việc thực hiện các thủ tục hành chính nhà nước: cấp Giấy phép đầu tư, quản lý xây dựng, thương mại, tài chính, ngân hàng, lao động, hải quan, công an;
7. Nhận xét và kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung các quy định trong Nghị định của Chính phủ ban hành Quy chế Khu công nghiệp.

Các cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương có liên quan, trong phạm vi chức năng và quyền hạn được giao có trách nhiệm hoàn thành báo cáo kiểm điểm thực hiện theo các nội dung nêu trên vào cuối tháng 12 năm 1998.

Giao Ban Quản lý các Khu công nghiệp Việt Nam theo dõi, tổng hợp báo cáo kiểm điểm thực hiện của các Bộ, ngành và địa phương để báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGÔ XUÂN LỘC

## **QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 208/1998/QĐ-TTg ngày 26/10/1998 về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện các Luật Thuế mới.**

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Để triển khai các Luật Thuế mới, thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 1999;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện các Luật Thuế mới.

Thành phần Ban Chỉ đạo triển khai các Luật Thuế mới gồm:

1. Phó Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Trưởng ban.
2. Bộ trưởng Bộ Tài chính, Nguyễn Sinh Hùng: Phó trưởng Ban.
3. Thứ trưởng Bộ Tài chính: Ủy viên thường trực.
4. Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Ủy viên.
5. Thứ trưởng Bộ Công nghiệp: Ủy viên.
6. Thứ trưởng Bộ Xây dựng: Ủy viên.
7. Thứ trưởng Bộ Thương mại: Ủy viên.
8. Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Ủy viên.
9. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan: Ủy viên.
10. Trưởng Ban Vật giá của Chính phủ: Ủy viên.
11. Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế: Ủy viên.

**Điều 2.** Ban Chỉ đạo triển khai các Luật Thuế mới có nhiệm vụ, quyền hạn như sau: